

Số: 69/2025/QĐST- DS

Đồng Nai, ngày 20 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2021/TLST –DS ngày 19 tháng 11 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hủy hợp đồng đặt cọc, yêu cầu bồi thường thiệt hại*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Ngô Thị M, sinh năm 1967. Địa chỉ: A, đường T, khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay phường L, tỉnh Đồng Nai).

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Văn H, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.(nay xã C, tỉnh Đồng Nai). (Văn bản ủy quyền ngày 26/10/2021)

- *Bị đơn*: Bà Thái Thị Kim K, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ C, khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (nay phường B, tỉnh Đồng Nai).

Đại diện theo ủy quyền: Bà Dương Thị Thu H1, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (nay xã C, tỉnh Đồng Nai).(Văn bản ủy quyền ngày 17/12/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng đặt cọc số 342, quyền số 01/2020 TP/CC-SCC/HĐGD do văn phòng C ký ngày 18/02/2020.

- Buộc bà Thái Thị Kim K có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị M số tiền 22.600.000.000 đồng (hai mươi hai tỷ sáu trăm ngàn đồng). Trong đó số tiền 5.600.000.000 đồng tiền đặt cọc và 16.800.000.000 đồng, bồi thường tiền phạt cọc.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bà Thái Thị Kim K phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm hủy hợp đồng là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) và nộp 65.300.000đ (Sáu mươi lăm triệu bà trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho bà Ngô Thị M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 62.700.000đồng theo biên lai thu tiền số 0005163 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Đồng Nai)

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; hết thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự ;
- VKSND khu vực 4 - Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 4 - Đồng Nai.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng